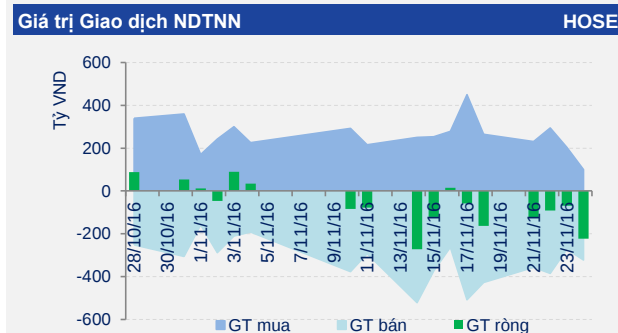
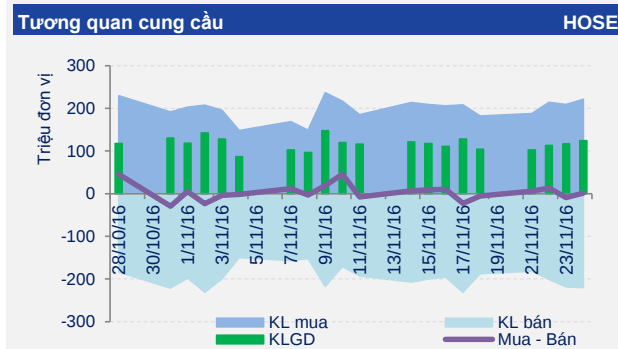


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 24/11/2016

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	678.18	81.18
% Thay đổi	↓ -0.73%	↓ -0.27%
KLGD (CP)	123,981,046	34,299,194
GTGD (tỷ đồng)	2,333.23	311.94
Tổng cung (CP)	220,079,770	63,509,900
Tổng cầu (CP)	221,373,170	68,568,900

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	7,847,870	361,185
KL mua (CP)	4,381,227	635,641
GTmua (tỷ đồng)	99.88	9.44
GT bán (tỷ đồng)	323.03	5.83
GT ròng (tỷ đồng)	(223.15)	3.61



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 0.64%	10.4	2.0	2.2%
Công nghiệp	↓ -2.08%	19.3	4.1	30.6%
Dầu khí	↑ 0.95%	15.4	0.7	2.1%
Dịch vụ Tiêu dùng	↓ -0.05%	20.1	4.4	2.1%
Dược phẩm và Y tế	↑ 2.69%	23.8	3.0	1.9%
Hàng Tiêu dùng	↓ -0.71%	18.1	6.3	21.4%
Ngân hàng	↓ -0.88%	13.4	1.7	2.6%
Nguyên vật liệu	↑ 0.23%	10.7	2.0	16.6%
Tài chính	↓ -0.27%	26.1	2.7	19.6%
Tiện ích Cộng đồng	↓ -0.48%	20.4	2.8	0.8%
VN - Index	↓ -0.73%	16.6	3.9	88.8%
HNX - Index	↓ -0.27%	10.3	1.6	11.2%

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Thị trường điều chỉnh giảm trong phiên hôm nay với thanh khoản tiếp tục duy trì ở mức trung bình. Kết phiên, VN-Index giảm 4,98 điểm (0,73%) xuống 678,18 điểm; HNX-Index giảm 0,22 điểm (0,26%) xuống 81,18 điểm. Độ rộng thị trường trở nên tiêu cực hơn với 212 mã tăng, 106 mã đứng giá, 250 mã giảm. Giá trị giao dịch trên cả 2 sàn HOSE và HNX đạt 2.783 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch 159 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 250 tỷ đồng. Thị trường chìm trong sắc đỏ trong phần lớn thời gian với đà bán tăng dần về chiều với việc VNM, ROS giảm mạnh là tác nhân chính khiến thị trường giảm sâu. Đáng chú ý, VNM bị khối ròng bán mạnh với 1,4 triệu cổ phiếu và đã giảm giá mạnh 2.300 đồng. Các cổ phiếu mới chào sàn như BHN, PC1, ACV chịu áp lực chốt lời mạnh đã đồng loạt giảm. Trong đó PC1 đã giảm sàn về mức 37.700 đồng. Các cổ phiếu khác trong ngành bia và hàng không cũng chịu áp lực bán ra và cũng giảm khá mạnh. Bộ đôi HAG và HNG trong phiên hôm nay thu hút được dòng tiền khá tốt và đều có mức tăng khá. Cổ phiếu ngành thép có diễn biến tích cực với HPG, HSG, TLH đều tăng giá, tuy nhiên SMC lại giảm sàn. Cổ phiếu dược có diễn biến khá nhất trong phiên hôm nay với một loạt cổ phiếu tăng tốt, đặc biệt DCL đã tăng trần lên mức 23.100 đồng.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thị trường điều chỉnh trong phiên hôm nay về mốc hỗ trợ của chỉ số với thanh khoản ở mức trung bình cho thấy sự giằng co giữa bên mua và bán cũng như xu hướng chưa rõ ràng của chỉ số. Chúng tôi nhận định, thị trường sẽ hồi phục trong phiên kế tiếp về mốc kháng cự 684 điểm, tuy nhiên chỉ số có thể kiểm định lại vùng hỗ trợ 675-678 điểm trong phiên. Nhà đầu tư ngắn hạn có thể tận dụng những nhịp hồi phục để bán bớt một phần danh mục, và những nhịp chỉnh về vùng hỗ trợ để mua lại cổ phiếu. Nhà đầu tư trung hạn tiếp tục nắm giữ danh mục với tỷ trọng vừa phải và quan sát diễn thị trường.

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

Thị trường chớm sắc xanh nhẹ vào đầu phiên giao dịch với mốc cao nhất đạt tới là 683,61 điểm. Sau đó, đà bán ra tăng mạnh trên nhiều cổ phiếu vốn hóa lớn, kéo thị trường giảm điểm mạnh, với mức thấp nhất trong phiên tại 676,39 điểm. Cuối phiên, chỉ số hồi nhẹ với lực bắt đáy. Kết phiên, VN-Index giảm 4,98 điểm (0,72%) xuống 678,18 điểm.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

24/11/2016

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VNM giảm 2.300 đồng, ROS giảm 8.400 đồng, CTG giảm 350 đồng. Ở chiều ngược lại, MSN tăng 800 đồng.

HNX-Index:

Chỉ số HNX-Index tăng điểm nhẹ trong thời gian đầu phiên giao dịch, đạt mức cao nhất tại 81,5 điểm. Từ khoảng 9h45 trở đi, chỉ số chìm trong sắc đỏ với đà giảm điểm của một loạt cổ phiếu vốn hóa lớn. Phiên ATC, chỉ số hồi phục nhẹ với lực bất đáy. Kết phiên, HNX-Index giảm 0,22 điểm (0,26%) xuống 81,18 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: PHP giảm 1.000 đồng, SHB giảm 100 đồng, PTI giảm 1.000 đồng. Ở chiều ngược lại, ACB tăng 100 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị 223 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 3,5 triệu cổ phiếu. VNM là mã bị bán ròng nhiều nhất với 195 tỷ đồng tương ứng với 1,4 triệu cổ phiếu, tiếp theo là MSN với 19,4 tỷ đồng tương ứng với 278 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, CII là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 27,3 tỷ đồng tương ứng với 917 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị 3,6 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 274 nghìn cổ phiếu. HUT là mã được mua ròng nhiều nhất với 4,8 tỷ đồng tương ứng với 388 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là MAS với 652 triệu đồng tương ứng với 4,3 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, PVS là mã bị bán ròng nhiều nhất với 4,3 tỷ đồng tương ứng với 240 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Kim ngạch xuất khẩu Hà Nội đạt gần 9,7 tỷ USD sau 11 tháng

Cục Thống kê Hà Nội cho biết, kim ngạch xuất khẩu của Hà Nội trong 11 tháng đạt gần 9,7 tỷ USD, tăng 1,2% so với cùng kỳ năm 2015.

HSBC: Tia hy vọng mới của kinh tế thế giới sau TPP

"Hiệp định TPP đã là một tia hy vọng trong bối cảnh hoạt động thương mại thế giới ảm đạm và tăng trưởng toàn cầu yếu. Tuy nhiên không hẳn tất cả niềm hy vọng đều tắt", HSBC nhận định.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index giảm điểm trong phiên hôm nay, tạo thành cây nến đỏ khá giống mẫu hình bearish engulfing, cho thấy khả năng giảm điểm vào phiên cuối tuần là có thể xảy ra. Với phiên điều chỉnh này, tín hiệu trong ngắn hạn vẫn được duy trì ở mức tích cực với vùng hỗ trợ tại 675-678 điểm và kháng cự gần nhất tại 684 điểm. Xu hướng trong trung hạn tiếp tục là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại đường MA100 ngày ở mức 667 điểm. Với diễn biến tiêu cực trong phiên hôm nay, thị trường có thể tiếp tục giảm điểm nhẹ để test lại vùng hỗ trợ 675-678 điểm, nếu vùng này trụ vững, thị trường có thể hồi phục từ đây để hướng đến kháng cự gần nhất tại 684 điểm.

HNX-Index:



HNX-Index giảm điểm trong phiên hôm nay, tạo nên một nến đỏ nhỏ dạng spinning tops, cho thấy sự do dự, chưa rõ ràng của bên mua và bán. Tín hiệu trong ngắn hạn của chỉ số được duy trì ở mức trung tính với hỗ trợ tại 81 điểm (MA5-10). Xu hướng trong trung hạn vẫn giữ ở mức trung tính với kháng cự tại 81,2 điểm (MA20). HNX-Index vẫn duy trì trong thị trường giá xuống (bear market) với kháng cự tại MA200 ở mức 82,3 điểm. Chúng tôi dự đoán xu hướng trong phiên ngày mai của HNX-Index có thể là tiếp tục dao động trong biên độ hẹp trong khoảng 81-81,2.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước giảm

Tại thời điểm 15 giờ 10 phút, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 35,51 - 35,61 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) giảm 250.000 đồng/lượng ở cả 2 chiều mua vào và bán ra.

Tỷ giá trung tâm tăng 13 đồng

Trên thị trường trong nước sáng 23/11, Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ ở mức: 22.131 đồng, tăng 13 đồng so với phiên liền trước.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới tăng

Tại thời điểm 15 giờ 15 phút (giờ Việt Nam), giá vàng thế giới giao ngay giảm 6,15 USD/ounce tương ứng 0,52% xuống mức 1.181,85 USD/ ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng

Tính tới 15 giờ 20 phút (giờ Việt Nam), chỉ số US Dollar Index (DXY) tăng 0,24 điểm tương ứng 0,24% lên 101,97 điểm. USD tăng so với EUR lên: 1 EUR đổi 1,0537 USD. USD tăng so với GBP lên 1,2428 USD đổi 1 GBP. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 113,39 JPY.

Giá dầu thế giới giảm

Tại thời điểm 15h 10 phút (giờ Việt Nam), giá dầu thô nặng Brent Oil giao ngay giảm 0,12 USD tương ứng 0,27% xuống 48,83 USD/thùng. Giá dầu thô ngọt nhẹ Crude Oil giao ngay giảm 0,07 USD tương ứng 0,15% xuống 47,87 USD/thùng.

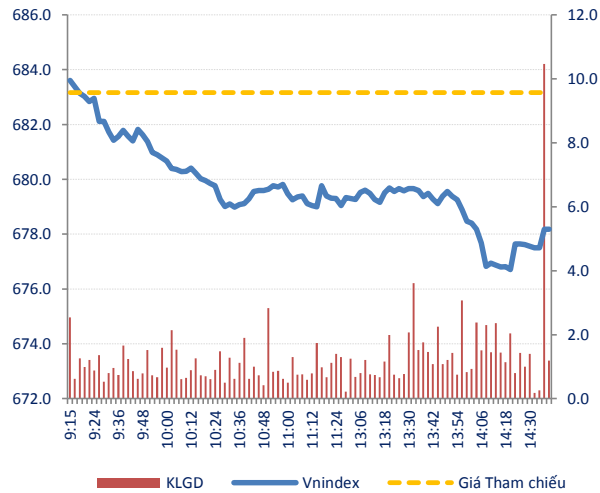
Chứng khoán Mỹ tăng giảm trái chiều

Kết phiên giao dịch ngày 23/11, Chỉ số Dow Jones tăng 59,31 điểm tương ứng 0,31% lên 19.083,18 điểm; chỉ số Nasdaq giảm 5,67 điểm tương ứng 0,11% xuống 5.380,68 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 1,78 điểm tương ứng 0,08% lên 2.204,72 điểm.

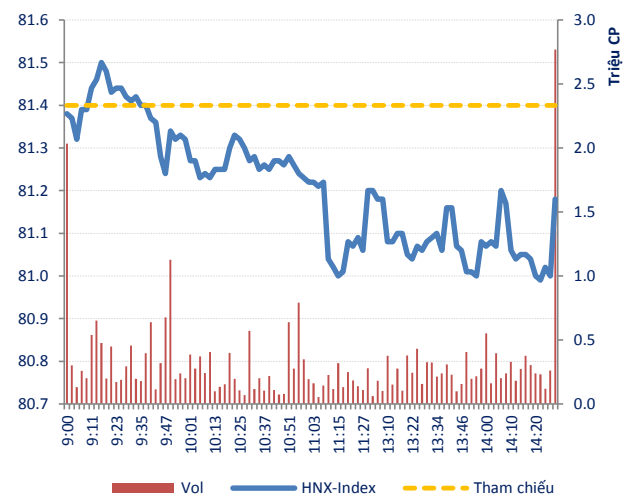


THÔNG KÊ GIAO DỊCH

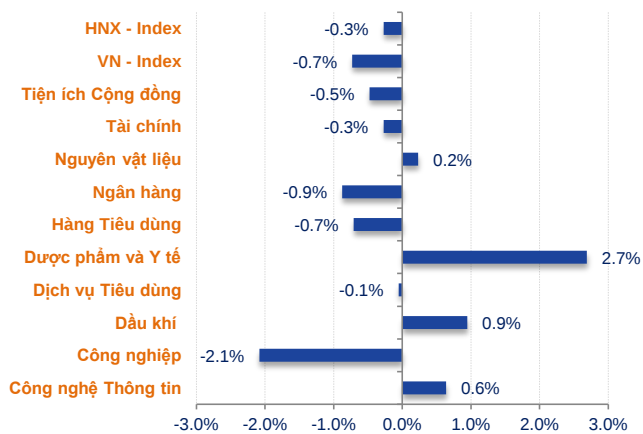
KLGD và VN-Index trong phiên



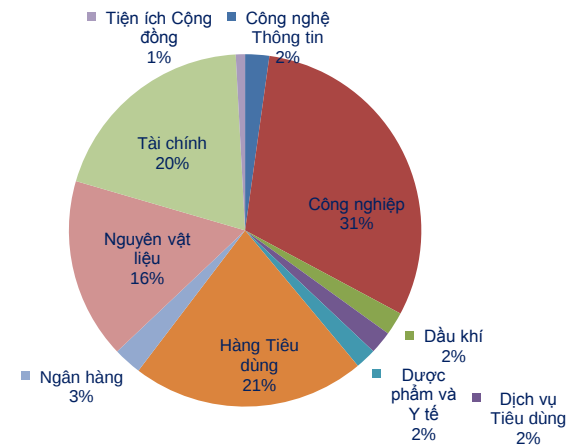
KLGD và HNX-Index trong phiên



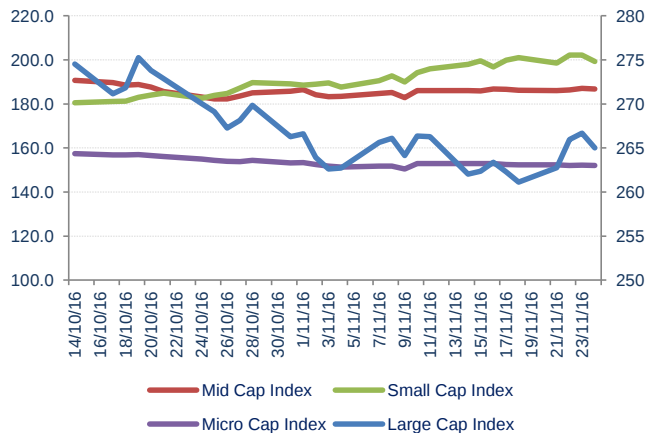
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



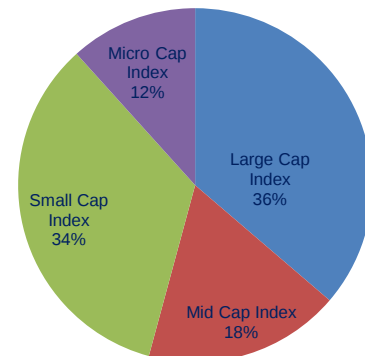
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	CII	916,580	TTF	1,545,940
2	JVC	409,560	VNM	1,419,690
3	TCR	308,557	OGC	410,000
4	PVD	263,540	VIC	365,240
5	NLG	203,850	STB	323,890

HNX

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HUT	388,000	PVS	240,100
2	TIG	41,920	VIX	38,300
3	BVS	23,100	SD9	19,000
4	IVS	22,300	HVA	15,000
5	VND	17,800	VNR	7,700

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
FLC	6.8	6.5	↓ -4.68%	18,819,680
HAG	6.2	6.5	↑ 4.03%	8,955,020
FIT	5.7	5.8	↑ 2.11%	6,655,850
ITA	5.3	5.2	↓ -1.13%	5,881,180
DLG	4.8	4.8	↑ 0.63%	3,424,130

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
PVX	2.8	2.7	↓ -3.57%	3,140,016
SHB	5.3	5.2	↓ -1.89%	2,043,751
KLF	2.2	2.4	↑ 9.09%	1,985,344
TVC	13.2	13.4	↑ 1.52%	1,851,400
TH1	6.0	5.4	↓ -10.00%	1,740,200

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
KMR	5.0	5.4	0.4	↑ 6.97%
DCL	21.6	23.1	1.5	↑ 6.94%
KSH	3.5	3.7	0.2	↑ 6.92%
TCM	15.3	16.3	1.1	↑ 6.89%
TTF	5.0	5.3	0.3	↑ 6.81%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
KST	4.3	5.5	1.2	↑ 27.91%
TST	5.0	5.5	0.5	↑ 10.00%
HKB	2.0	2.2	0.2	↑ 10.00%
VC1	15.0	16.5	1.5	↑ 10.00%
PCG	5.1	5.6	0.5	↑ 9.80%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SVT	10.0	9.3	-0.7	↓ -7.00%
STT	7.7	7.2	-0.5	↓ -6.99%
TIX	43.2	40.2	-3.0	↓ -6.95%
PC1	40.5	37.7	-2.8	↓ -6.91%
SMC	24.9	23.2	-1.7	↓ -6.83%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TKU	12.0	10.8	-1.2	↓ -10.00%
QST	10.0	9.0	-1.0	↓ -10.00%
TH1	6.0	5.4	-0.6	↓ -10.00%
L44	2.1	1.9	-0.2	↓ -9.52%
ACM	2.2	2.0	-0.2	↓ -9.09%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
FLC	18,819,680	13.4%	1,731	3.8	0.5
HAG	8,955,020	-8.4%	(1,851)	-	0.4
FIT	6,655,850	4.6%	635	9.2	0.5
ITA	5,881,180	0.3%	29	178.4	0.5
DLG	3,424,130	4.3%	547	8.8	0.4

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
PVX	3,140,016	9.9%	740	3.6	0.8
SHB	2,043,751	7.4%	901	5.8	0.4
KLF	1,985,344	-0.5%	(55)	-	0.2
TVC	1,851,400	7.2%	964	13.9	1.2
TH1	1,740,200	-115.1%	(13,542)	-	0.5

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
KMR	↑ 7.0%	2.6%	264	20.4	0.5
DCL	↑ 6.9%	12.6%	1,337	17.3	2.1
KSH	↑ 6.9%	1.5%	158	23.5	0.4
TCM	↑ 6.9%	12.6%	2,259	7.2	0.9
TTF	↑ 6.8%	-134.3%	(10,048)	-	-

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
KST	↑ 27.9%	13.9%	2,589	2.1	0.3
TST	↑ 10.0%	3.4%	760	7.2	0.3
HKB	↑ 10.0%	3.0%	384	5.7	0.2
VC1	↑ 10.0%	5.2%	1,668	9.9	0.5
PCG	↑ 9.8%	0.7%	82	68.7	0.5

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
CII	916,580	13.5%	2,886	10.3	2.0
JVC	409,560	-94.8%	(6,174)	-	0.8
TCR	308,557	7.3%	1,061	4.3	0.3
PVD	263,540	1.2%	424	54.8	0.6
NLG	203,850	11.3%	2,072	11.1	1.4

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HUT	388,000	20.3%	3,005	4.1	0.9
TIG	41,920	8.5%	999	4.2	0.4
BVS	23,100	6.9%	1,411	11.6	0.8
IVS	22,300	3.2%	304	47.9	1.4
VND	17,800	10.6%	1,352	8.7	0.9

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	198,413	43.1%	6,521	21.0	9.7
GAS	130,490	11.7%	2,618	26.0	3.2
VCB	129,520	14.3%	1,875	19.2	2.7
VIC	112,103	4.6%	731	58.1	4.3
CTG	61,064	11.0%	1,727	9.5	1.0

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	17,388	8.8%	1,308	14.8	1.3
PVS	7,996	8.9%	2,366	7.6	0.8
VCS	7,560	51.6%	11,233	11.2	4.9
VCG	7,067	5.5%	906	17.7	1.2
NTP	5,979	22.5%	5,240	15.3	3.3

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
LIX	2.93	43.7%	6,287	9.2	3.9
NKG	2.67	56.4%	9,554	4.0	1.7
EMC	2.55	2.0%	235	51.1	1.2
QBS	2.41	5.9%	686	7.1	0.4
HHS	2.39	5.9%	706	7.2	0.4

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
HKB	6.06	3.0%	384	5.7	0.2
FID	5.68	3.6%	439	3.4	0.1
KVC	4.92	4.7%	517	4.6	0.2
TFC	3.54	23.2%	3,003	2.8	0.5
DLR	3.52	-3.1%	(292)	-	1.0



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiện
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Trần Xuân Bách
bach.tx@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
